TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LỘC - TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/KDTM-ST
Ngày: 14/5/2021
V/v "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trịnh Thị Ngọc Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lan và bà Nguyễn Thị Phương Minh.

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Vũ Hoàng Long- Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thanh- Kiểm sát viên.

Ngày 14/5/2021 tại phòng xét xử, Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 02/2019/TLST-KDTM ngày 09/7/2019 "tranh chấp Hợp đồng tín dụng"; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST-KDTM ngày 31/3/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2021/QĐST-KDTM ngày 16/4/2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng T**. (tên công ty viết tắt là Tec). Địa chỉ trụ sở: Số nhà n BT, phường LĐT, quận HBT, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Hùng A, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị N, chức vụ: Giám đốc xử lý nợ Ngân hàng T (theo Quyết định số 1218/2017/QĐ-HĐQT ngày 27/9/2017 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị- Ngân hàng T). Người được ủy quyền lại: Ông Đinh Đắc D, bà Phạm Thị C- Là Cán bộ xử lý nợ Ngân hàng T. Địa chỉ: Tầng m, Tòa nhà văn phòng Tec, số n TDH, phường TH, quận CG, thành phố Hà Nội (theo Giấy ủy quyền số 618/2019/UQ-TCB ngày 03/6/2019). Ông D có mặt.

2. Bị đơn: **Công ty cổ phần 8x**. Ngày 18/11/2020 chuyển đổi thành **Công ty TNHH 8x**. Địa chỉ trụ sở: Số nhà y, ngõ z, khu t, đường Y, (địa chỉ cũ: Khu tập thể Bệnh viện G), thị trấn G, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Xuân B, sinh năm 1976; địa chỉ cư trú: Khu dân cư L, phường TK, thành phố HD, tỉnh Hải Dương. Chức vụ: Giám đốc. (Ông B vắng mặt lần thứ hai, không có lý do).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ủy ban nhân dân xã TT, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lâm Văn H, chức vụ: Chủ tịch UBND xã TT (ông H vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

- Ông Nguyễn Ngọc Kh, sinh năm 1950; Địa chỉ: phường CT, thành phố HD, tỉnh Hải Dương (vắng mặt, đề nghị giải quyết vắng mặt).

- Ông Phạm Văn Th, sinh năm 1956. Địa chỉ: phường PNL, thành phố HD, tỉnh Hải Dương (vắng mặt, đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn- ông Đinh Đắc D trình bày:

Ngân hàng T- Chi nhánh HQV và Công ty cổ phần 8x cùng ký kết hai hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản; cụ thể:

1. Ngày 19/11/2015, Ngân hàng T- Chi nhánh HQV (viết tắt là Ngân hàng) và Công ty cổ phần 8x (viết tắt là Công ty 8x) ký kết Hợp đồng tín dụng số NPS2015.0580/HĐTD; Khế ước nhận nợ ngày 23/11/2015. Theo đó, Ngân hàng cho Công ty 8x vay số tiền 2.667.000.000đồng; mục đích vay: Mua xe ô tô phục vụ mục đích sản xuất kinh doanh; thời hạn vay: 36 tháng kể từ ngày giải ngân vốn vay lần đầu tiên (23/11/2015); Lãi suất vay: Lãi suất thả nổi như sau: Lãi suất vay áp dụng kể từ ngày giải ngân từ ngày 23/11/2015 đến ngày 30/11/2015 là: 10,47%/năm; lãi suất áp dụng đối với các khoản vay của khách hàng cho thời gian tiếp theo được điều chỉnh định kỳ 01tháng/1lần vào các ngày 01 hàng tháng và bằng lãi suất cơ sở VNĐ trung hạn dành cho khách hàng doanh nghiệp của khối BB/LIBOR cộng (+) biên độ 4,17%/năm nhưng không thấp hơn lãi suất cho vay tối thiểu được Tec quy định theo từng thời kỳ, từng đối tượng khách hàng, tương ứng thời điểm điều chỉnh lãi suất; phương thức giải ngân: chuyển khoản; kỳ hạn trả nợ lãi: 01 lần/tháng vào ngày 23; kỳ hạn trả nợ gốc: trả nợ nhiều lần 1 tháng/1kỳ,...

Để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng trên, Công ty 8x và Ngân hàng đã ký Hợp đồng thế chấp (tài sản bảo đảm là động sản) số 3PS2015.0581/HĐTC ngày 19/11/2015. Tài sản thế chấp là 03 chiếc xe ô tô tải trộn bê tông, 02 chỗ ngồi, nhãn hiệu CHENGLONG, màu bạc và các khoản tiền bảo hiểm (nếu có) và toàn bộ vật phụ, trang thiết bị kèm theo; đặc điểm cụ thể:

- Xe ô tô tải có biển kiểm soát 34C-118.89, số khung: MNR2FL933646, số máy: 3MC3L1E00261, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 013692 do Phòng cảnh sát giao thông- Công an tỉnh Hải Dương cấp ngày 19/11/2015, tên chủ xe: Công ty 8x.

- Xe ô tô tải có biển kiểm soát: 34C-119.28, số khung: MNR2FL200870, số máy: 3MC3L1E00295, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 013693 do Phòng cảnh sát giao thông- Công an tỉnh Hải Dương cấp ngày 19/11/2015, tên chủ xe: Công ty 8x;

- Xe ô tô tải có biển kiểm soát: 34C-119.58, số khung: MNR2FL200786, số máy: 3MC3L1E00299, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 013695 do Phòng cảnh sát giao thông- Công an tỉnh Hải Dương cấp ngày 19/11/2015, tên chủ xe: Công ty 8x.

Hợp đồng thế chấp tài sản số NPS20150581/HĐTC ký ngày 19/11/2015 đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại Đà Nẵng vào ngày 23/11/2015. Giá trị tài sản bảo đảm được các bên thống nhất định giá ngày 19/11/2015 là 3.810.000.000đồng, là cơ sở xác định mức cho vay tối đa, không có giá trị khi xử lý tài sản thế chấp.

Đại diện Ngân hàng xác định: Sau khi Ngân hàng giải ngân số tiền vay, Công ty 8x đã trả cho Ngân hàng số tiền gốc trong hạn 737.327.056đồng, gốc quá hạn 670.249.944đồng, tổng số tiền lãi đã trả là 380.091.082đồng. Sau đó, do Công ty 8x không trả nợ theo đúng kì hạn theo hợp đồng tín dụng, sau nhiều lần đôn đốc không có kết quả, Ngân hàng khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương buộc Công ty 8x phải trả cho Ngân hàng số tiền gốc còn lại là 1.259.423.000đồng và các khoản lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ và quy định của pháp luật; đồng thời phải chịu tiền lãi quá hạn phát sinh từ sau ngày xét xử sơ thẩm cho đến ngày Công ty 8x trả hết nợ cho Ngân hàng với lãi suất quá hạn theo Hợp đồng tín dụng số 0580 ngày 19/11/2015 đã ký với Ngân hàng. Nếu Công ty 8x không thanh toán trả nợ cho Ngân hàng thì đề nghị Tòa án cho phát mại tài sản bảo đảm đã thế chấp để thu hồi nợ.

2. Ngày 18/02/2016, Ngân hàng và Công ty 8x tiếp tục ký kết Hợp đồng tín dụng số NPS2016.0078/HĐTD; Khế ước nhận nợ ngày 18/02/2016; theo đó Ngân hàng cho Công ty 8x vay số tiền 2.338.800.000đồng, mục đích vay: mua xe ô tô phục vụ mục đích kinh doanh, thời hạn vay: 36 tháng kể từ ngày giải ngân vốn vay lần đầu tiên; ngày nhận nợ: 19/02/2016; ngày đến hạn trả nợ cuối cùng: 19/02/2019; phương thức giải ngân: chuyển khoản; kỳ hạn trả nợ lãi: 01 lần/tháng vào ngày 19; kỳ hạn trả nợ gốc: trả nợ thành nhiều lần 1 tháng/1kỳ,...; Về Lãi suất vay: Lãi suất thả nổi như sau: Lãi suất vay áp dụng kể từ ngày giải ngân lần đầu tiên cho đến ngày 19/02/2016 là 11,61%/năm; lãi suất áp dụng đối với các khoản vay của khách hàng cho thời gian tiếp theo được điều chỉnh định kỳ 01tháng/1lần vào các ngày 01 hàng tháng và bằng lãi suất cơ sở VNĐ trung hạn dành cho khách hàng doanh nghiệp của khối BB/LIBOR cộng (+) biên độ 3,96%/năm nhưng không thấp hơn lãi suất cho vay tối thiểu được Tec quy định theo từng thời kỳ, từng đối tượng khách hàng, tương ứng thời điểm điều chỉnh lãi suất ...

Để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng trên, Công ty 8x và Ngân hàng đã ký Hợp đồng thế chấp (tài sản bảo đảm là động sản) số NPS2016.0079/HĐTC ngày 18/02/2016. Tài sản thế chấp là 01 chiếc xe ô tô bơm bê tông, 02 chỗ ngồi, nhãn hiệu ISUZU, màu trắng và các khoản tiền bảo hiểm (nếu có) và toàn bộ vật phụ, trang thiết bị kèm theo; đặc điểm cụ thể: Xe ô tô có biển kiểm soát 34C-126.15, số khung: F5Y6A700923, số máy: 6WF1D436292, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 016023 do Phòng cảnh sát giao thông- Công an tỉnh Hải Dương cấp ngày 16/02/2016, đăng ký lần đầu ngày 15/02/2016, tên chủ xe: Công ty 8x. Hợp đồng thế chấp tài sản số NPS2016.0079/HĐTC ngày 18/02/2016 được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại Đà Nẵng ngày

18/02/2016. Giá trị tài sản bảo đảm đã được các bên thống nhất định giá ngày 18/02/2016 là 3.898.000.000đồng, là cơ sở xác định mức cho vay tối đa, không có giá trị khi xử lý tài sản thế chấp.

Đại diện Ngân hàng xác định: Sau khi Ngân hàng giải ngân số tiền vay, Công ty 8x đã trả cho Ngân hàng số tiền gốc trong hạn 346.011.118đồng, gốc quá hạn 701.775.123đồng, tổng số tiền lãi đã trả 304.755.475đồng. Sau đó Công ty 8x vi phạm nghĩa vụ trả nợ như thỏa thuận. Ngân hàng khởi kiện đề nghị Tòa án buộc Công ty 8x phải trả cho Ngân hàng số tiền gốc còn lại là 1.279.386.088đồng và số tiền lãi theo sự thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ và quy định của pháp luật; và phải chịu tiền lãi quá hạn phát sinh từ sau ngày xét xử sơ thẩm cho đến ngày Công ty 8x trả hết nợ cho Ngân hàng với lãi suất quá hạn theo Hợp đồng tín dụng số 0079 ngày 18/02/2016 đã ký với Ngân hàng. Nếu Công ty 8x không thanh toán trả nợ cho Ngân hàng thì đề nghị Tòa án cho phát mại tài sản bảo đảm đã thế chấp để thu hồi nợ.

Ngoài ra, Ngân hàng đề nghị Tòa án buộc Công ty 8x thanh toán cho Ngân hàng tiền phạt vi phạm hai hợp đồng tín dụng với mức 8% giá trị phần nghĩa vụ bị vi phạm quy định tại khoản 14.1 Điều 14 của từng hợp đồng tín dụng.

Đối với bị đơn Công ty cổ phần 8x: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã triệu tập người đại diện theo pháp luật của Công ty 8x là ông Phạm Xuân B đến làm việc nhưng ông B vắng mặt, không có lý do. Xác minh địa chỉ trụ sở công ty xác định hiện nay là Số nhà y, ngõ z, khu t, đường Y, (địa chỉ cũ: Khu tập thể Bệnh viện G), thị trấn G, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương- được đặt tại nhà riêng của gia đình bà Phạm Thị O là chị gái của ông B. Bà O đã nhận Thông báo về việc thụ lý vụ án và một số văn bản tố tụng của Tòa án giao cho ông B, cam đoan đã thông báo lại/giao lại các văn bản đó cho ông B. Ngày 17/7/2019, ông B có mặt tại Tòa án, nộp bản photo giấy chứng minh nhân dân của ông B và đề nghị sẽ nộp bản tự khai vào ngày hôm sau. Tuy nhiên, ông B không nộp bản tự khai và vắng mặt, không có lý do trong tất cả những lần Tòa án triệu tập. Vì vậy, trong hồ sơ vụ án không có bản tự khai, không có quan điểm của bị đơn đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn cung cấp bản photo Bản cam kết ghi ngày 30/12/2017 có chữ ký, chữ viết của ông Phạm Xuân B, thể hiện nội dung: Công ty 8x nợ tiền của Công ty TNHH TM &DV tổng hợp TTr (khối 2, thị trấn NT, huyện NT, tỉnh Quảng Nam), Công ty TNHH MTV vận tải HTr (xã TS, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi) và Công ty TNHH KD TM PN (tổ dân phố liên hiệp 1, phường TQT, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi) và nợ tiền một số công nhân làm cho Công ty 8x. Ông B tự nguyện đem 03 chiếc xe ô tô biển kiểm soát 34C-126.15, 34C-119.28 và 34C-118.89 là tài sản của Công ty 8x gửi tại sân trụ sở Ủy ban nhân dân xã TT, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi, đồng thời sẽ cử người của công ty trông coi, bảo quản tài sản. Nếu xảy ra mất mát, hư hỏng ông B hoàn toàn chịu trách nhiệm. Đối với chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát: 34C-119.58 Ngân hàng không biết được vị trí ở đâu, không có thông tin gì về hiện trạng của chiếc xe.

Lời khai của người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH MTV Vận tải HTr, Công ty TNHH TM &DV tổng hợp TTr đều khẳng định: Vào ngày 30/12/2017 ông Phạm Xuân B viết giấy cam kết và tự nguyện để 03 xe ô tô biển kiểm soát 34C-126.15, 34C-119.28 và 34C-118.89 gửi tại UBND xã TT, huyện ST đồng thời cử người trông coi và chịu trách nhiệm nếu xảy ra mất mát, hư hỏng tài sản; 3 xe ô tô này không phải là tài sản bảo đảm cho khoản nợ của Công ty 8x đối với Công ty HTr, Công ty TTr. Đại diện Công ty TNHH KDTM PN không hợp tác làm việc nên không thu thập được thông tin.

Văn bản ghi ý kiến của Ủy ban nhân dân xã TT, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi, Công xã TT thể hiện: Ngày 30/12/2017, nhận được tin báo của ông Phạm Xuân B-Giám đốc Công ty 8x báo cáo về việc bị một số đối tượng đến đòi nợ, xiết tài sản và đánh ông. Sau đó, Công an xã TT đã làm việc với các bên, các bên đã thống nhất di chuyển 03 xe ô tô của Công ty 8x về Công an xã TT và nhờ Công an xã TT giữ cho đến tháng 8/2018 khi Công ty 8x trả hết nợ cho các chủ nợ này thì mới được di chuyển xe ra khỏi cơ quan Công an xã. Ngày 01/01/2018, người đại diện của Công ty 8x đến Công an xã TT thỏa thuận hợp đồng nhờ Công an xã TT trông giữ cho công ty 03 chiếc xe ô tô biển kiểm soát 34C-126.15, 34C-119.28 và 34C-118.89 và trả tiền giữ xe là 3.000.000đ/tháng, tiền bãi là 1.500.000đ/tháng, tổng là 4.500.000đ cho đến khi nào nhận xe. Thực tế, Công ty 8x không cử người trông xe như trong Bản cam kết và mới thanh toán cho công an xã TT được 1 tháng tiền giữ xe (tháng 01/2018) là 3.000.000đ. Từ tháng 02/2018 cho đến nay, Công ty 8x không thanh toán tiền như đã thỏa thuận. Công an xã nhiều lần gọi điện thoại cho Công ty 8x đến thanh toán số tiền trông giữ xe, tiền bãi và di chuyển 03 chiếc xe ô tô này ra khỏi trụ sở cơ quan, nhưng không có người đến làm việc. Nay UBND xã TT đề nghị Tòa án buộc Công ty 8x phải thanh toán tiền trông giữ, tiền bãi cho Công an xã TT và di chuyển 03 chiếc xe ô tô ra khỏi cơ quan, trả lại mặt bằng cho cơ quan; đề nghị xét xử vắng mặt và không có ý kiến gì khác.

Lời khai của ông Nguyễn Ngọc Kh, ông Phạm Văn Th là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án: Theo Điều lệ Công ty 8x, ông Kh, ông Th và ông B là các cổ đông sáng lập Công ty 8x, tuy nhiên mọi hoạt động kinh doanh, quyết định đầu tư vay vốn, thế chấp tài sản... của Công ty 8x hai ông đều không biết gì. Các ông đứng tên cổ đông sáng lập, tham gia Công ty 8x chỉ là trên danh nghĩa, trên giấy tờ, hồ sơ thành lập doanh nghiệp, số tiền ghi tên các ông khi thành lập công ty đều là tiền của ông B, mọi hoạt động kinh doanh của Công ty 8x đều là do ông Phạm Xuân B quyết định, thực hiện, các ông không biết, không được thông báo và không phải làm bất kỳ việc gì và cũng không hưởng lợi tức từ hoạt động kinh doanh của Công ty 8x. Ông Kh trình bày thêm vào khoảng năm 2009 ông đã xin rút là thành viên của Công ty 8x và được ông B đồng ý nhưng ông không được nhận văn bản gì. Đối với các hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp mà Công ty 8x và Ngân hàng đã ký kết cũng như tài sản thế chấp trong vụ án, hai ông xác định không biết gì về việc này, không biết Công ty 8x có những tài sản gì, hoạt động kinh doanh ra sao... Các ông đề

nghị Tòa án giải quyết vắng mặt trong tất cả các buổi làm việc và không đề nghị gì khác.

Ngày 16/8/2019, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc ra Quyết định ủy thác thu thập chứng cứ về việc tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản là 3 chiếc xe ô tô của Công ty 8x biển số 34C-119.28, 34C-118.89 và 34C-126.15 đang được gửi tại sân trụ sở UBND xã TT, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi. Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi thực hiện ủy thác, tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ đối với tài sản thế chấp trên, kết quả xác định: 03 chiếc xe ô tô biển kiểm soát: 34C-119.28, màu trắng có bồn trộn bê tông; xe 34C-118.89, màu trắng có bồn trộn bê tông và xe 34C-126.15, màu trắng có cần phun, đổ bê tông đều trong tình trạng vẫn còn nguyên vẹn, đã được gửi tại trụ sở UBND xã TT, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi từ ngày 31/12/2017 cho đến nay.

Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn tự nguyện rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với khoản tiền lãi phạt của từng hợp đồng và khoản tiền phạt vi phạm hợp đồng theo mức 8% giá trị phần nghĩa vụ bị vi phạm; tự nguyện chịu số tiền 2.000.000đồng chi phí xem xét, thẩm định tài sản; đề nghị HĐXX giải quyết buộc Công ty TNHH xây dựng công trình 864 thực hiện nghĩa vụ thanh toán trả nợ cho Ngân hàng: Theo hợp đồng tín dụng số NPS2015.0580/HĐTD ngày 19/11/2015 tính đến ngày xét xử 14/5/2021 gồm gốc quá hạn là 1.259.423.000đồng, lãi trong hạn là 117.884.002đồng, lãi quá hạn là 739.635.098đồng; tổng là 2.116.942.100đồng; Và Hợp đồng tín dụng số NPS2016.0078/HĐTD ngày 16/02/2016 tính đến ngày 14/5/2021 gồm: gốc quá hạn là 1.279.386.088đồng, lãi trong hạn là 136.703.442đồng, lãi quá hạn là 714.260.035đồng; tổng là 2.130.349.565đồng; và các nội dung khác theo đơn khởi kiện của ngân hàng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm: * Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm xét xử, Thẩm phán, Thư ký đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định về quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. * Về nội dung: Đề nghị áp dụng các Điều 30, 147, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 116, 117, 274, khoản 1 Điều 275, 280, khoản 2 Điều 292, 299, 317, khoản 1 Điều 318, 319, 320, 322, khoản 7 Điều 323 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 4, Điều 306 Luật Thương mại; các điều 90, 91, 93, 95 Luật Các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự. Đề xuất:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng T, buộc Công ty 8x được chuyển đổi thành Công ty TNHH 8x phải có nghĩa vụ trả nợ Tec, số tiền: Theo hợp đồng số

NPS 2015.0580/HĐTD ngày 19/11/2015 tính đến ngày xét xử 14/5/2021 gồm nợ gốc quá hạn là 1.259.423.000đồng, lãi trong hạn 117.884.002đồng, lãi quá hạn là 739.635.098đồng. Và Hợp đồng tín dụng số NPS 2016 0078/HĐTD ngày 16/02/2016 tính đến ngày 14/5/2021 gồm: nợ gốc quá hạn 1.279.386.088đồng, lãi trong hạn là 136.703.442đồng, lãi quá hạn là 714.260.035đồng. Sau ngày xét xử nếu công ty TNHH 8x không trả thì tiếp tục phải chịu lãi theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán hết số tiền nợ gốc. Đình chỉ yêu cầu Ngân hàng T buộc Công ty 8x phải trả tiền lãi phạt của từng hợp đồng và tiền phạt vi phạm hợp đồng.

- Trường hợp Công ty 8x không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng T có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay nói trên để thu hồi toàn bộ khoản nợ. Cụ thể: + Đối với Hợp đồng tín dụng số NPS 20150580/HĐTD ngày 19/11/2015: Tài sản bảo đảm là 03 xe ô tô tải trộn bê tông, 2 chỗ ngồi, nhãn hiệu ChengLong, màu bạc, biển kiểm soát là 34C-119.28, 34C-119.58 và 34C-118.89. + Đối với Hợp đồng tín dụng số NPS 2016 0078/HĐTD ngày 16/02/2016: Tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô bơm bê tông, 2 chỗ ngồi, nhãn hiệu ISUZU, màu trắng, biển kiểm soát 34C-126.15. Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của Công ty 8x được chuyển đổi thành Công ty TNHH 8x đối với Ngân hàng T.

- Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định. Trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng và pháp luật áp dụng:

- Ngân hàng T (tên công ty viết tắt là Tec) được Phòng đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch đầu tư thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần ngày 30/9/1994, đăng ký thay đổi lần thứ 44 ngày 05/12/2019. Công ty 8x được Phòng đăng ký kinh doanh- Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Hải Dương cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 09/3/2007, ngày 18/11/2020 thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh, theo đó doanh nghiệp được chuyển đổi thành loại hình Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và đặt tên là Công ty TNHH 8x (gọi tắt là Công ty 8x). Như vậy, nguyên đơn, bị đơn trong vụ án đều là các tổ chức có đăng ký kinh doanh, hai bên tự nguyện ký kết các hợp đồng tín dụng với mục đích sử dụng kinh doanh, đều nhằm mục đích lợi nhuận. Do Công ty 8x vi phạm nghĩa vụ thanh toán trả nợ theo hợp đồng nên nguyên đơn khởi kiện. Công ty 8x có địa chỉ trụ sở tại Số nhà y, ngõ z, khu t, đường Y, (địa chỉ cũ: Khu tập thể Bệnh viện G), thị trấn G, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương thụ lý vụ án kinh doanh thương mại, xác định quan hệ pháp luật cần giải quyết trong vụ án là "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng" là đúng quy định tại khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Tòa án đã thực hiện việc tống đạt, giao nhận toàn bộ văn bản tố tụng cho Công ty 8x theo địa chỉ trụ sở và theo địa chỉ nơi cư trú của người đại diện theo pháp luật của Công ty 8x; cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, đồng thời tiến hành thủ tục niêm yết công khai các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt, không có lý do; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, đều đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX quyết định xét xử vắng mặt bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

- Giao dịch giữa Ngân hàng và Công ty 8x được xác lập ngày 19/11/2015 và ngày 18/02/2016 là thời điểm Bộ luật Dân sự 2005 có hiệu lực thi hành. Thời điểm thụ lý, giải quyết vụ án ngày 09/7/2019 (thời điểm Bộ luật Dân sự năm 2015 có hiệu lực (ngày 01/01/2017)). Do nội dung và hình thức của các bản hợp đồng phù hợp với quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên HĐXX áp dụng các quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 để giải quyết vụ án là phù hợp với điểm b khoản 1 Điều 688 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

[2] Xét các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

2.1. Xét Hợp đồng tín dụng số NPS20150580/HĐTD ngày 19/11/2015; Khế ước nhận nợ ngày 23/11/2015 và Hợp đồng tín dụng số NPS20160078/HĐTD ngày 18/02/2016, Khế ước nhận nợ ngày 18/02/2016.

Hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp ngày 19/11/2015 thể hiện khi tham gia ký kết với Ngân hàng, người đại diện của Công ty 8x là ông Đoàn Quang Lg, sinh ngày 19/02/1982, địa chỉ: PL- SS- thành phố Hà Nội. Quá trình giải quyết, đại diện nguyên đơn cung cấp cho Tòa án Giấy ủy quyền lập ngày 01/11/2015 ông Phạm Xuân B là giám đốc, là người đại diện theo pháp luật của Công ty 8x ủy quyền cho ông Đoàn Quang Lg được ký các giấy tờ giao dịch, hồ sơ pháp lý có liên quan đến giao dịch tín dụng với Ngân hàng (bao gồm hợp đồng tín dụng, hợp đồng bảo đảm, các khế ước nhận nợ...); Mặt khác, tại điểm a khoản 3 Điều 52 Mục 5 Điều lệ của Công ty 8x quy định: "*Giám đốc có quyền và nhiệm vụ: Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của công ty mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị...*" Hơn nữa, sau khi các giao dịch được ký kết, Công ty 8x đã thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi theo hợp đồng đã ký cho Ngân hàng, đến ngày 24/7/2017 thì vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc của hợp đồng. Như vậy, có cơ sở khẳng định việc ký kết hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản ngày 19/11/2015 đảm bảo sự tự nguyện, đúng với ý chí của các bên, thực tế đã làm phát sinh quyền nghĩa vụ của bên vay và bên cho vay. Theo Hợp đồng thứ nhất, ngày 23/11/2015 Ngân hàng đã giải ngân cho Công ty 8x vay số tiền 2.667.000.000đồng, Công ty 8x đã trả cho Ngân hàng số tiền gốc là 1.407.577.000đồng (gốc trong hạn đã trả là 737.327.056đồng, gốc quá hạn đã trả 670.249.944đồng), tổng số tiền lãi đã trả là 380.091.082đồng; sau đó Công ty 8x vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi (gốc đã trả

đến hết ngày 24/7/2017, lãi đã trả đến hết ngày 16/9/2017). Đối với Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ ngày 18/02/2016: Ngân hàng cho Công ty 8x vay số tiền là 2.338.800.000đồng. Công ty 8x đã trả cho Ngân hàng tổng số tiền gốc là 1.047.786.241đồng (trong đó, gốc trong hạn đã trả là 346.011.118đồng, gốc quá hạn đã trả là 701.775.123đồng), tổng số tiền lãi đã trả là 380.091.082đồng. Công ty 8x vi phạm nghĩa vụ trả nợ (từ 16/9/2017), khoản vay chuyển sang nợ quá hạn.

Qua nghiên cứu thấy các thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng, các văn bản khế ước nhận nợ đều dựa trên cơ sở tự nguyện, nội dung và hình thức cũng như mức lãi suất (10,47% đối với Hợp đồng thứ nhất và mức 11,61% đối với hợp đồng thứ hai).... trong các bản hợp đồng phù hợp quy định tại các điều 116, 117 của Bộ luật Dân sự năm 2015; các điều 90, 91, 94 và 95 Luật Các tổ chức tín dụng nên có giá trị pháp lý làm phát sinh các quyền và nghĩa vụ các bên, buộc các bên trong hợp đồng phải thực hiện. Bên vay là Công ty 8x đã vi phạm thời hạn thanh toán và không trả đủ số tiền gốc, lãi theo định kì như thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng đã ký kết nên nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam có quyền khởi kiện để thu hồi nợ là hoàn toàn có cơ sở.

Về việc chuyển đổi hình thức của pháp nhân: Kết quả xác minh tại Phòng đăng ký kinh doanh- Sở kế hoạch đầu tư tỉnh Hải Dương thể hiện: Công ty 8x đăng ký thành lập doanh nghiệp lần đầu vào ngày 09/3/2007; mã số doanh nghiệp: 0800373593; địa chỉ trụ sở: Khu tập thể Bệnh viện, thị trấn G, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương; người đại diện theo pháp luật: ông Phạm Xuân B, chức danh: Giám đốc. Ngày 18/11/2020, Công ty 8x được chuyển đổi thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên; tên công ty hiện nay là Công ty TNHH 8x, người đại diện theo pháp luật và địa chỉ trụ sở công ty như trên. Căn cứ quy định tại Điều 92 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 197 Luật Doanh nghiệp năm 2014 (hiện lực thi hành từ ngày 01/7/2015) thì công ty chuyển đổi đương nhiên kế thừa toàn bộ các quyền, lợi ích hợp pháp, chịu trách nhiệm về các khoản nợ, gồm cả thuế, hợp đồng lao động và các nghĩa vụ khác của công ty được chuyển đổi. Như vậy, Công ty TNHH 8x (được chuyển đổi từ Công ty 8x) phải chịu trách nhiệm trả nợ và các nghĩa vụ khác liên quan đến khoản vay... cho Ngân hàng T (nguyên đơn) theo nội dung khởi kiện của nguyên đơn.

Từ những phân tích trên, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận, buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng công trình 864 phải trả cho Ngân hàng số tiền gốc còn nợ và tiền lãi phát sinh đúng với sự thỏa thuận của các bên khi giao kết. Công ty 8x còn phải trả lãi phát sinh tiếp theo từ sau ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong khoản tiền vay theo từng hợp đồng tín dụng. Cụ thể: Theo hợp đồng tín dụng ngày 19/11/2015: Số tiền gốc còn lại là 1.259.423.000đồng, số tiền lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm (hết ngày 14/5/2021) là 857.519.100đồng (trong đó lãi trong hạn là 117.884.002đồng, lãi quá hạn là 739.635.098đồng), tổng là 2.116.942.100đồng. Theo Hợp đồng tín dụng ngày 18/02/2016: Số tiền gốc còn lại là 1.279.386.088đồng, số tiền lãi tính đến hết ngày

14/5/2021 là 850.963.477đồng (trong đó lãi trong hạn là 136.703.442đồng, lãi quá hạn là 714.260.035đồng), tổng là 2.130.349.565đồng. Tổng cộng số tiền bị đơn phải trả cho nguyên đơn là **4.247.291.665đồng.**

2.2. Xét hai Hợp đồng thế chấp tài sản:

Để bảo đảm cho việc thực hiện các hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ, Công ty 8x và Ngân hàng đã ký kết hai hợp đồng thế chấp. Tài sản thế chấp là: 03 xe ô tô tải trộn bê tông, 02 chỗ ngồi, nhãn hiệu: ChengLong, màu bạc, biển kiểm soát là 34C-119.58, 34C-119.28, 34C-118.89 (đối với hợp đồng tín dụng ngày 19/11/2015) và chiếc xe ô tô 34C-126.15 (đối với hợp đồng tín dụng ngày 18/01/2016) và các khoản tiền bảo hiểm (nếu có) cũng như toàn bộ vật phụ, trang thiết bị kèm theo, các quyền, lợi ích, các khoản giá trị gia tăng do được đầu tư, nâng cấp có trước, trong và sau thời điểm thế chấp, các khoản bồi thường, đền bù và các khoản thanh toán khác gắn liền với tài sản- đây đều là các tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Công ty 8x. Khi ký các hợp đồng thế chấp, các bên tự nguyện, không ai bị ép buộc, hai hợp đồng thế chấp đã được đăng ký giao dịch bảo đảm đúng theo trình tự thủ tục quy định của pháp luật. Các bên thống nhất tài sản thế chấp sẽ do bên thế chấp là Công ty 8x tiếp tục quản lý, sử dụng, khai thác; bên nhận thế chấp là Ngân hàng được quản lý bản gốc 04 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô của 4 xe ô tô này. Căn cứ quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ, Công ty 8x không thanh toán trả nợ tiền gốc và lãi đúng kì hạn cho Ngân hàng là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay, do đó nếu Công ty 8x không thanh toán nợ đến hạn thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp như thỏa thuận trong các Hợp đồng thế chấp tài sản, phù hợp với quy định tại các Điều 299, Điều 323 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 10 Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm; Nghị định số 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm. Khi xử lý tài sản thế chấp, số tiền bán tài sản còn thừa sẽ trả lại cho Công ty 8x, nếu thiếu thì Công ty 8x phải trả nợ tiếp cho đến khi thanh toán xong khoản tiền vay theo từng hợp đồng tín dụng là đúng quy định pháp luật. Nếu Công ty 8x trả xong các khoản nợ thì Ngân hàng có trách nhiệm giải chấp và trả toàn bộ giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô cho Công ty 8x.

Do đó, yêu cầu này của nguyên đơn có căn cứ, được HĐXX chấp nhận.

- Đối với chiếc xe ô tô đã thế chấp cho Ngân hàng biển số: 34C-119.58 hiện tại Ngân hàng không biết chiếc xe này ở đâu mặc dù đã áp dụng các biện pháp tìm kiếm. Khi thế chấp, xe ô tô do bên thế chấp (Công ty 8x) quản lý, sử dụng; phía Ngân hàng giữ bản gốc giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; xác minh tại Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hải Dương xác định chưa thực hiện chuyển nhượng trên hệ thống đăng ký xe. Do đó, đương nhiên Công ty 8x đang quản lý, sử dụng chiếc xe ô tô biển kiểm soát 34C-119.58. Do phía bị đơn không hợp tác làm việc nên trong hồ sơ không có thông tin về việc quản lý, sử dụng chiếc xe ô tô biển số 34C-119.58, tuy nhiên việc không biết rõ chiếc xe ô tô này ở đâu không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án.

- Đối với yêu cầu buộc Công ty 8x phải trả khoản tiền lãi phạt và khoản tiền phạt vi phạm 2 hợp đồng tín dụng với mức phạt 8% giá trị phần nghĩa vụ bị vi phạm: Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn tự nguyện rút các yêu cầu này, được HĐXX chấp nhận.

- Đối với yêu cầu của Ủy ban nhân dân xã TT, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi: Theo Giấy cam kết ông Phạm Xuân B viết, ông tự nguyện nhờ Công an xã TT trông giữ 3 chiếc xe ô tô biển số 34C-119.28, 34C-118.89, 34C-126.15 gửi tại sân trụ sở UBND xã TT và thỏa thuận về số tiền gửi xe, tiền bãi đỗ…; kết quả xác minh thể hiện 3 chiếc xe ô tô trên không phải là tài sản bảo đảm cho các khoản nợ của Công ty 8x đối với Công ty HTr, Công ty TTr mà là tài sản thế chấp hợp pháp cho hai khoản vay của Công ty 8x đối với Ngân hàng T. HĐXX thấy rằng việc UBND xã TT cho Công ty 8x gửi 3 chiếc xe ô tô nói trên là một quan hệ dân sự khác, độc lập nên giữa Công ty 8x và UBND xã TT có quyền thỏa thuận giải quyết, nếu không thỏa thuận được thì UBND xã TT có quyền khởi kiện nội dung này bằng một vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật dân sự vẫn đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Do đó, HĐXX không xem xét, giải quyết yêu cầu của UBND xã TT trong vụ án kinh doanh thương mại này.

[3] Về chi phí tố tụng:

Đối với số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 03 chiếc xe ô tô đang được Công ty 8x gửi tại trụ sở UBND xã TT: Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn trình bày nguyên đơn tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, không yêu cầu bị đơn phải hoàn lại số tiền này và không đề nghị giải quyết. Xét thấy đây là sự tự nguyện của đương sự, HĐXX chấp nhận và không xem xét.

[4] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên nguyên đơn không phải chịu tiền án phí kinh doanh, thương mại sơ thẩm, được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Bị đơn có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng số tiền gốc, lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm tổng cộng là 4.247.291.665đồng nên phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 112.000.000đ + 0,1% x (4.247.291.665đ-4.000.000.000đ) = 112.247.000đồng (đã được làm tròn).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 30; khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các điều 116, 117, 274, khoản 1 Điều 275, Điều 280, khoản 2 Điều 292, các điều 299, 309, 317, 318, 319, 320, 322 và 323, điểm b khoản 1 Điều 688 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Điều 4, Điều 306 Luật Thương mại; các điều 90,

91, 94 và 95 Luật Các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

Xử:

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với yêu cầu buộc bị đơn thanh toán khoản tiền lãi phạt, tiền phạt vi phạm hai hợp đồng tín dụng.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng T đối với Công ty 8x nay là Công ty TNHH 8x. Buộc Công ty TNHH 8x phải có nghĩa vụ thanh toán, trả cho Ngân hàng T tổng số tiền nợ gốc còn lại và tiền lãi phát sinh từ hai hợp đồng tín dụng đã ký kết; Cụ thể:

+ Theo Hợp đồng tín dụng số NPS2015.0580/HĐTD ngày 19/11/2015; Khế ước nhận nợ ngày 23/11/2015: Số tiền gốc còn lại là 1.259.423.000đồng, số tiền lãi tính đến hết ngày 14/5/2021 là 857.519.100đồng (trong đó lãi trong hạn là 117.884.002đồng, lãi quá hạn là 739.635.098đồng), tổng cộng là 2.116.942.100đồng.

+ Theo Hợp đồng tín dụng số NPS2016.0078/HĐTD ngày 18/02/2016, Khế ước nhận nợ ngày 18/02/2016: Số tiền gốc còn lại là 1.279.386.088đồng, số tiền lãi tính đến hết ngày 14/5/2021 là 857.519.100đồng (trong đó lãi trong hạn là 136.703.442đồng, lãi quá hạn là 714.260.035đồng), tổng cộng là 2.130.349.565đồng.

Tổng số tiền bị đơn phải trả cho nguyên đơn là **4.247.291.665đồng** (*Bốn tỷ, hai trăm bốn mươi bảy triệu, hai trăm chín mươi mốt nghìn, sáu trăm sáu mươi lăm đồng*).

Kể từ ngày 15/5/2021, Công ty TNHH 8x còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng và các văn bản khế ước nhận nợ cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ.

3. Về xử lý tài sản bảo đảm:

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, nếu Công ty TNHH 8x không thực hiện nghĩa vụ thanh toán trả số nợ trên thì Ngân hàng T có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ là:

- Xe ô tô tải có biển kiểm soát 34C-118.89, số khung: MNR2FL933646, số máy: 3MC3L1E00261, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 013692 do Phòng cảnh sát giao thông- Công an tỉnh Hải Dương cấp ngày 19/11/2015, tên chủ xe: Công ty 8x.

- Xe ô tô tải có biển kiểm soát: 34C-119.28, số khung: MNR2FL200870, số máy: 3MC3L1E00295, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 013693 do Phòng cảnh sát giao thông- Công an tỉnh Hải Dương cấp ngày 19/11/2015, tên chủ xe: Công ty 8x;

- Xe ô tô tải có biển kiểm soát: 34C-119.58, số khung: MNR2FL200786, số máy: 3MC3L1E00299, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 013695 do Phòng cảnh sát giao thông- Công an tỉnh Hải Dương cấp ngày 19/11/2015, tên chủ xe: Công ty 8x.

- Xe ô tô bơm bê tông, 02 chỗ ngồi, nhãn hiệu ISUZU, màu trắng, biển kiểm soát 34C-126.15, số khung: F5Y6A700923, số máy: 6WF1D436292, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 016023 do Phòng cảnh sát giao thông- Công an tỉnh Hải Dương cấp ngày 16/02/2016, đăng ký lần đầu ngày 15/02/2016, tên chủ xe: Công ty 8x.

Nếu số tiền bán các tài sản thế chấp không đủ để thanh toán nghĩa vụ trả nợ thì Công ty TNHH 8x phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền còn thiếu, nếu thừa tiền thì được trả lại cho Công ty TNHH 8x.

Trường hợp Công ty TNHH 8x thanh toán toàn bộ các khoản nợ trên thì Ngân hàng phải trả lại toàn bộ các giấy tờ xe đã thế chấp và làm thủ tục giải chấp theo đúng quy định của pháp luật.

4. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

- Buộc Công ty TNHH 8x phải chịu tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 112.247.000đồng (*Một trăm mười hai triệu, hai trăm bốn mươi bảy nghìn đồng) (số tiền đã được làm tròn*).

- Trả lại cho Ngân hàng T số tiền 49.900.000đồng (*Bốn mươi chín triệu, chín trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số AA/2017/0003715 ngày 08/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/5/2021). Bị đơn, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc;
- Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(đã ký tên, đóng dấu)
Trịnh Thị Ngọc Mai